

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 93/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật
của Bộ Tư pháp năm 2022**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21 tháng 6 năm 2021 hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 76/QĐ-TTg ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 1685/QĐ-BTP ngày 17 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế phối hợp giữa các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp trong công tác theo dõi thi hành pháp luật;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp năm 2022.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, Cục trưởng Cục Kế hoạch – Tài chính, Vụ trưởng Vụ Hợp tác – quốc tế, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thủ trưởng (để biết);
- Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đưa tin);
- Lưu: VT, Cục QLXLVPHC&TDTHPL (02b).

KT. BỘ TRƯỞNG



Đặng Hoàng Oanh

KẾ HOẠCH

Theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Bộ Tư pháp năm 2022
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BTP ngày tháng năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

1. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

2. Kịp thời phản ứng chính sách, đề xuất kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp, gồm: thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động công chứng; lĩnh vực trợ giúp pháp lý.

II. Yêu cầu

1. Thực hiện đầy đủ nguyên tắc, nội dung theo dõi thi hành pháp luật đã được quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Quy chế phối hợp giữa các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật (ban hành kèm theo Quyết định số 1865/QĐ-BTP ngày 17/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

2. Bảo đảm sự tham gia, phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, các tổ chức, cá nhân có liên quan; gắn kết chặt chẽ giữa theo dõi thi hành pháp luật với xây dựng pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và kiểm soát thủ tục hành chính.

3. Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của từng đơn vị trong việc triển khai thực hiện công việc được giao trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. Theo dõi chung tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi cả nước

1. Hướng dẫn, đôn đốc các bộ, ngành và địa phương thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a) Nội dung hoạt động: ban hành công văn hướng dẫn, đôn đốc các bộ, ngành và địa phương thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật.

b) Sản phẩm đầu ra: các công văn hướng dẫn, đôn đốc thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật.

c) Đơn vị chủ trì: Cục QLXLVPHC&TDTTHPL.

d) Cơ quan/Đơn vị phối hợp: các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các đơn vị thuộc bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

đ) Thời gian thực hiện: Cả năm 2022.

2. Kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a) Phạm vi, đối tượng kiểm tra

- Phạm vi: Kiểm tra việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên phạm vi cả nước.

- Đối tượng: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và một số bộ, ngành có liên quan.

b) Nội dung kiểm tra

- Việc ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

- Việc bảo đảm các điều kiện về biên chế, kinh phí theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

- Việc tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

- Việc ban hành và tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

- Công tác phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

- Việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

c) Phương thức kiểm tra

Kiểm tra trực tiếp hoặc kiểm tra trực tuyến trong trường hợp dịch Covid-19 diễn biến phức tạp.

d) Sản phẩm đầu ra: Thông báo kết luận kiểm tra.

đ) Đơn vị chủ trì: Cục QLXLVPHC&TDTTHPL.

e) Cơ quan/Đơn vị phối hợp: các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các đơn vị thuộc bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

g) Thời gian, địa điểm kiểm tra

- Thời gian kiểm tra: Quý II-IV năm 2022.

- Địa điểm kiểm tra: Dự kiến kiểm tra tại 03 Bộ, ngành (*Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch*) và 04 địa phương (*Thái Nguyên, Tuyên Quang, Long An, Tiền Giang*).

3. Tổ chức thu thập, tiếp nhận, xử lý thông tin theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a) Nội dung hoạt động

- Tiếp nhận, thu thập thông tin phản ánh từ các phương tiện thông tin đại chúng; phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; thông tin từ quản lý nhà nước theo lĩnh vực; thông tin từ kết quả hoạt động của các cơ quan giám sát, kiểm tra, thanh tra, điều tra, xử lý, truy tố, xét xử.

- Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP.

b) Sản phẩm đầu ra: Văn bản xử lý hoặc văn bản kiến nghị xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật.

c) Đơn vị chủ trì: Cục QLXLVPHC&TDTHPL.

d) Cơ quan/Đơn vị phối hợp: các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

đ) Thời gian thực hiện: Cả năm 2022.

4. Xây dựng Báo cáo về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022 trình Thủ tướng Chính phủ

a) Nội dung hoạt động: Trên cơ sở tổng hợp kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các bộ, ngành, địa phương, Cục QLXLVPHC&TDTHPL xây dựng báo cáo về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trình Lãnh đạo Bộ xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ.

b) Sản phẩm đầu ra: Báo cáo về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022.

c) Đơn vị chủ trì: Cục QLXLVPHC&TDTHPL.

d) Cơ quan/Đơn vị phối hợp: các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các đơn vị thuộc bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

đ) Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2022.

II. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp

1. Phạm vi lĩnh vực theo dõi

1.1. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động công chúng.

1.2. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý.

2. Các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật

2.1. Thu thập, xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật

a) Nội dung hoạt động:

- Thu thập thông tin từ văn bản, báo cáo của các cơ quan nhà nước về tình hình thi hành pháp luật.

- Thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông tin do tổ chức, cá nhân phản ánh, cung cấp.

- Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP.

b) Sản phẩm đầu ra: Văn bản xử lý hoặc văn bản kiến nghị xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật.

c) Đơn vị chủ trì: Thanh tra Bộ, Cục Trợ giúp pháp lý.

d) Đơn vị phối hợp: Cục QLXLVPHC&TDTHPL, các đơn vị thuộc bộ có liên quan và Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

đ) Thời gian thực hiện: Cả năm 2022.

2.2. Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật

a) Nội dung hoạt động: Tổ chức kiểm tra theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất về tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực được giao quản lý, trong đó xác định rõ thời gian, đối tượng và địa điểm kiểm tra (phù hợp với kế hoạch công tác năm của đơn vị).

b) Sản phẩm đầu ra: Thông báo kết luận kiểm tra.

c) Đơn vị chủ trì: Thanh tra Bộ, Cục Trợ giúp pháp lý.

d) Đơn vị phối hợp: Cục QLXLVPHC&TDTHPL, các đơn vị thuộc bộ có liên quan và Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

đ) Thời gian thực hiện: Quý III-IV năm 2022.

2.3. Điều tra, khảo sát về tình hình thi hành pháp luật

a) Nội dung hoạt động: Tổ chức điều tra, khảo sát về tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực được giao quản lý.

b) Sản phẩm đầu ra: Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát.

c) Đơn vị chủ trì: Thanh tra Bộ, Cục Trợ giúp pháp lý.

d) Đơn vị phối hợp: Cục QLXLVPHC&TDTHPL, các đơn vị thuộc bộ có liên quan và Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

đ) Thời gian thực hiện: Quý III-IV năm 2022.

2.4. Tổ chức Hội nghị xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp

a) Nội dung hoạt động: Trên cơ sở kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp, Cục QLXLVPHC&TDTHPL chủ trì phối hợp với các đơn vị thuộc bộ có liên quan tổ chức Hội nghị xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp.

b) Sản phẩm đầu ra: Báo cáo kết quả Hội nghị.

c) Đơn vị chủ trì: Cục QLXLVPHC&TDTHPL.

d) Đơn vị phối hợp: Thanh tra Bộ, Cục Trợ giúp pháp lý, các đơn vị thuộc bộ có liên quan và Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

đ) Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2022.

2.5. Xây dựng Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp

a) Nội dung hoạt động: Trên cơ sở kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp, Cục QLXLVPHC&TDTHPL chủ trì, phối hợp với Cục Trợ giúp pháp lý, Thanh tra Bộ và các đơn vị thuộc bộ có liên quan xây dựng Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp.

b) Sản phẩm đầu ra: Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp.

c) Đơn vị chủ trì: Cục QLXLVPHC&TDTHPL.

d) Đơn vị phối hợp: Thanh tra Bộ, Cục Trợ giúp pháp lý, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan và Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

đ) Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2022.

III. Tổ chức thực hiện

1. Cục QLXLVHC&TDTHPL, Thanh tra Bộ, Cục Trợ giúp pháp lý có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tư pháp tổ chức thực hiện kế hoạch sau khi được Lãnh đạo Bộ Tư pháp phê duyệt.

2. Thanh tra Bộ, Cục Trợ giúp pháp lý xây dựng Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật về lĩnh vực được giao quản lý nhà nước, gửi Cục

QLXLVPHC&TDTHPL trước ngày 10/12/2022 để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

3. Cục Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước phục vụ hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Cục QLXLVPHC&TDTHPL, Thanh tra Bộ, Cục Trợ giúp pháp lý lập dự toán kinh phí theo dõi tình hình thi hành pháp luật gửi Cục Kế hoạch – Tài chính thẩm định, bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước.

4. Vụ Hợp tác quốc tế, trên cơ sở đề xuất của các đơn vị chuyên môn thuộc bộ, chủ trì, phối hợp tìm kiếm đối tác quốc tế hợp tác, hỗ trợ cho việc triển khai hoạt động được xác định trong kế hoạch này.

5. Các đơn vị thuộc bộ, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm phối hợp với Cục QLXLVPHC&TDTHPL, Thanh tra Bộ, Cục Trợ giúp pháp lý thực hiện hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo kế hoạch này.

6. Cục QLXLVPHC&TDTHPL chịu trách nhiệm giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo Bộ trưởng Bộ Tư pháp việc thực hiện Kế hoạch này./.